TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2026/HS-ST
Ngày: 09-02-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Mỹ Trang;

Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn P**, sinh ngày 01-01-1993, tại tỉnh An Giang. Nơi thường trú: Ấp B, xã P, tỉnh An Giang. Nơi ở hiện tại: Sống lang thang; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn (văn hóa): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Nguyễn Thị B; có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 12-11-2025, bị tạm giam ngày 21-11-2025, tại Phân Trại tạm giam Tân Châu - Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Tây Ninh cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp 2, xã M, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12-11-2025, bị cáo Đặng Văn P chuẩn bị 01 cây kềm, 01 cây kéo rồi điều khiển xe mô tô biển số 69K6-8711 chở một khay nhựa phía sau giả vờ làm shipper để đi tìm tài sản của người dân sơ hở, không

người trông giữ để trộm cắp. Đến 07 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo P điều khiển xe mô tô đến cửa hàng gia công cửa sắt "Điền" do chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1998 thuộc ấp 2, xã M, tỉnh Tây Ninh làm chủ, thấy cửa hàng không có người trông coi nên lén lút vào trong cửa hàng dùng kềm, kéo cắt dây điện lấy trộm 02 máy hàn điện bỏ vào khay nhựa phía sau xe mô tô. Lúc này chị D xem camera phát hiện truy hô thì bị cáo P điều khiển xe mô tô chở theo 02 máy hàn điện tẩu thoát thì bị bắt giữ cùng vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS, ngày 18-11-2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND xã M, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 máy hàn hiệu Edon Techhonology op Japan Model Mig/NBC 250 1Phase đã qua sử dụng có giá trị là 4.000.000 đồng; 01 máy hàn hiệu Jasic Tig 2000S đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng. Tổng giá trị 02 máy hàn là 6.500.000 đồng.

Kết luận giám định số 2948/KL-KTHS, ngày 24-12-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh như sau: Số khung, số máy xe mô tô màu xanh trắng, tem xe ghi chữ Future Neo, biển số 69K6-8711, số máy VUMYG150FMH188457, số khung RNAWCHLNA71188457 không bị đục xóa.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

01 (một) máy hàn hiệu Edon Techhonology op Japan Model Mig/NBC 250 1Phase; 01 máy hàn hiệu Jasic Tig 2000S, đây là tài sản bị cáo P lấy trộm của chị D, Công an đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy D.

01 (một) xe mô tô màu xanh trắng, tem xe ghi chữ Future Neo, biển số 69K6-8711, số máy VUMYG150FMH188457, số khung RNAWCHLNA71188457 trên yên xe có ràng một khay nhựa màu xanh kích thước (78x49x42)cm, mặt sau khay nhựa có trùm bao nylon màu xanh. Đây là xe mô tô của bị cáo P mua lại xe cũ, chưa sang tên, xe này bị cáo P sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Kết quả tra cứu, xác minh chủ sở hữu thể hiện xe này do ông Lý Bình T1, sinh năm 1978, HKTT: ấp 6, phường X, tỉnh Cà Mau đứng tên sở hữu, qua làm việc với ông T1 trình bày xe này ông T1 đã bán cho một người không nhớ rõ họ tên, địa chỉ vào năm 2018. Kết quả tra cứu thể hiện xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng.

01 (một) cây kềm dài 21cm, phần mũi bằng kim loại dài 8cm, phần cán bằng kim loại dài 13cm có bọc nhựa màu xanh vàng, có chữ World Leader và 01 (một) cây kéo dài 23cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 12cm, phần cán kim loại dài 11cm có bọc nhựa màu xanh. Đây là công cụ bị cáo P dùng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện bị cáo Đặng Văn P không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thùy D đã nhận tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ đúng nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKSKV11 ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Đặng Văn P về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Văn P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Thùy D đã nhận tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 12-11-2025, bị cáo Đặng Văn P chuẩn bị 01 cây kềm, 01 cây kéo rồi điều khiển xe mô tô biển số 69K6-8711 chở một khay nhựa phía sau giả vờ làm shipper để đi tìm tài sản của người dân sơ hở, không người trông giữ để trộm cắp. Đến 07 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo P điều khiển xe mô tô đến cửa hàng gia công cửa sắt "Điền" do chị Nguyễn Thị Thùy D làm chủ, thấy cửa hàng không có người trông coi nên lén lút vào trong cửa hàng dùng kềm, kéo cắt dây điện lấy trộm 02 máy hàn điện bỏ vào khay nhựa phía sau xe mô tô. Lúc này chị D xem camera phát hiện truy hô thì bị cáo P điều khiển xe mô tô chở theo 02 máy hàn điện tẩu thoát

thì bị bắt giữ cùng vật chứng. Kết luận định giá tài sản kết luận, tổng giá trị 02 máy hàn là 6.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Đặng Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội có căn cứ chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó cần phải có mức án tương xứng nhằm cải tạo giáo dục bị cáo, ý thức tuân thủ theo pháp luật và đáp ứng nhu cầu răn đe phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, góp phần ổn định tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn.

[3] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 (một) xe mô tô màu xanh trắng, tem xe ghi chữ Future Neo, biển số 69K6-8711, số máy VUMYG150FMH188457, số khung RNAWCHLNA71188457, đây là xe mô tô của bị cáo P mua lại xe cũ, chưa sang tên, xe này bị cáo P sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Kết quả tra cứu, xác minh chủ sở hữu thể hiện xe này do ông Lý Bình T1, qua làm việc với ông T1 trình bày xe này ông T1 đã bán cho một người không nhớ rõ họ tên, địa chỉ, kết quả tra cứu thể hiện xe không có trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng. Do đó, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

01 (một) cây kềm dài 21cm, phần mũi bằng kim loại dài 8cm, phần cán bằng kim loại dài 13cm có bọc nhựa màu xanh vàng, có chữ World Leader; 01 (một) cây kéo dài 23cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 12cm, phần cán kim loại dài 11cm có bọc nhựa màu xanh và 01 (một) khay nhựa màu xanh kích thước (78x49x42)cm, mặt sau khay nhựa có trùm bao nylon màu xanh đây là công cụ của bị cáo P dùng để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: 01 (một) máy hàn hiệu Edon Techhonology op Japan Model Mig/NBC 250 1Phase; 01 máy hàn hiệu Jasic Tig 2000S, đây là tài sản bị cáo P lấy trộm của chị D, Công an đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy D và chị D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn P 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 12-11-2025.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô màu xanh trắng, tem xe ghi chữ Future Neo, biển số 69K6-8711, số máy VUMYG150FMH188457, số khung RNAWCHLNA71188457.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) cây kềm dài 21cm, phần mũi bằng kim loại dài 8cm, phần cán bằng kim loại dài 13cm có bọc nhựa màu xanh vàng, có chữ World Leader; 01 (một) cây kéo dài 23cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 12cm, phần cán kim loại dài 11cm có bọc nhựa màu xanh và 01 (một) khay nhựa màu xanh kích thước (78x49x42)cm, mặt sau khay nhựa có trùm bao nylon màu xanh.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đề ngày 20-01-2026)

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận chị Nguyễn Thị Thùy D đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

3. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh,
- VKSND KV 11 – Tây Ninh;
- CQ THAHS CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng THADS KV 11 - Tây Ninh,
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Như Sơn